

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 04/2021/KDTM-GĐT

Ngày 12/4/2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng kinh tế*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- *Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm 12 (mười hai) thành viên tham gia xét xử, do Thẩm phán Nguyễn Thanh Long – Chủ tọa phiên tòa.*

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Văn Chánh - Kiểm sát viên cao cấp.

- Ngày 12/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án “*Tranh chấp hợp đồng kinh tế*” giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần xây lắp và vật tư X (tên Công ty viết tắt: C)

Địa chỉ: số X đường N, phường B, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Võ Như H (Giấy ủy quyền số 45/UQ-GĐ/2018 ngày 17/5/2018 của bà Hoàng Thị Bạch T – Giám đốc).

2. Bị đơn: Công ty TNHH H.

Địa chỉ: Số K đường T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn C – Chức vụ quản lý dự án (Giấy ủy quyền ngày 15/8/2018 của ông Nguyễn Hải Đ – Giám đốc).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/10/2017 của Công ty Cổ phần xây lắp và vật tư X và trong quá trình tố tụng, ông Vũ Như H là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24/7/2014, Công ty TNHH H (Bên giao thầu - Bên A), (gọi tắt là Công ty H) và Công ty cổ phần Xây lắp và Vật tư Xây dựng (Bên nhận thầu - Bên B), (gọi tắt là Công ty CBM) ký kết Hợp đồng kinh tế số 144/HĐKT-2014, về việc “*Thi công cải tạo nâng tầng khách sạn The Light*”, hạng mục phần thô và hoàn thiện, tại địa điểm 86 B T, thành phố N, khối lượng công việc theo Hợp đồng kinh

tế số 144/HĐKT-2014 đã được hai bên ký xác nhận quyết toán công trình vào ngày 09/04/2016, với giá trị như sau: Giá trị thi công tính thành tiền: 11.534.628.900đ; giá trị bị trừ tính thành tiền: 1.027.939.800.

Ngày 11/04/2016, Công ty H và Công ty C thống nhất thanh lý Hợp đồng kinh tế số 144/HĐKT-2014 với nội dung: Xác định Bên B hoàn thành các khối lượng công việc có xác nhận của bên A theo đúng nội dung tại Hợp đồng kinh tế số 144/HĐKT-2014; Thanh toán: Giá trị quyết toán: 11.006.689.100đ; Giá trị thanh toán (bao gồm tạm ứng): 8.961.018.380đ; giá trị giảm trừ (chậm tiến độ): 500.000.000đ; còn lại phải thanh toán theo nghiệm thu là: 1.545.670.270đ.

Căn cứ vào Biên bản thanh lý ngày 11/04/2016, Công ty Hoàng Hải phải thanh toán cho Công ty C số tiền là 1.545.670.270đ.

Sau khi thanh lý hợp đồng, Công ty H có trả cho Công ty C số tiền: 878.381.491đ, cụ thể như sau: Ngày 27/06/2016 trả: 678.381.491đ (đính kèm chi tiết giao dịch ngày 27/06/2016), ngày 02/02/2017 trả: 200.000.000đ (đính kèm chi tiết giao dịch ngày 02/02/2017).

Ngoài ra, Công ty CBM JSC đồng ý phương án giảm trừ thêm 220.000.000đ cho chi phí phát sinh trong quá trình bảo hành công trình (tại Biên bản thỏa thuận tiền trừ sau bảo hành).

Như vậy, Công ty H còn phải trả cho Công ty C số tiền là: 447.288.779đ (bốn trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm tám mươi tám nghìn bảy trăm bảy mươi chín đồng) nhưng đến nay Công ty H vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán xong cho Công ty C số tiền trên.

Nay, Công ty CBM JSC yêu cầu Công ty H phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty CBM JSC số tiền còn lại 447.288.779đ theo Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 11/04/2016.

Tại Văn bản ngày 25/12/2017 của Công ty TNHH H và tại phiên tòa ông Nguyễn Văn C đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng kinh tế số 144/HĐKT- 2014 ngày 24/7/2014 thì Công ty C không trực tiếp đứng thầu X mà thuê thầu phụ để thực hiện việc thi công là Công ty TNHH Xây dựng Mỹ thuật và Thương mại Tr (gọi tắt là Công ty Tr).

Ngày 15/11/2014, Công ty H có ký với Chi nhánh của Công ty C Biên bản thỏa thuận số 02/BBTT-HHAI về việc đổi chủng loại sơn nước và bột trét Dulux qua sơn Godsun của Công ty Xăng dầu Phú Khánh. Theo đó, bên Công ty Xăng dầu P nhập sơn vào công trình X khách sạn Th cho nhà thầu phụ là Công ty Tr, Tuy nhiên, Công ty Tr không thanh toán tiền sơn cho Công ty Xăng dầu P mà đẩy trách nhiệm qua Công ty H với lý do Công ty H chậm thanh toán tiền cho Công ty C nên Công ty Tr không thanh toán tiền mua sơn cho Công ty Xăng dầu Phú Khánh. Do đó, Công ty H đã thanh toán tiền mặt cho Công ty Xăng dầu P

số tiền 316.954.774đ vào ngày 18/08/2015.

Công ty H và Công ty C đã thống nhất thanh lý Hợp đồng kinh tế số 144/HĐK'F-2014 bằng Biên bản thanh lý ngày 11/04/2016, Công ty H phải thanh toán cho Công ty C số tiền là 1.545.670.270đ. Công ty H đã trả cho Công ty C số tiền: 878.381.491đ, cụ thể như sau: Ngày 27/06/2016 trả: 678.381,491đ, ngày 02/02/2017 tạm ứng: 200.000.000đ theo Công văn số 43/CV- CT/2017 ngày 20/01/2017 của Công ty C nhờ Công ty H thanh toán trước. Ngoài ra, Công ty H yêu cầu Công ty C đồng ý phương án giảm trừ thêm 220.000.000đ cho chi phí phát sinh trong quá trình bảo hành công trình. Công ty H còn nợ của Công ty CBM số tiền là: 447.288.779đ. Công ty H đồng ý trả cho Công ty C số tiền 447.288.779 đ nhưng yêu cầu Công ty C phải trừ số tiền: 316.954.774đ mà Công ty H đã thanh toán tiền son cho Công ty Xăng dầu Phú Khánh.

Tại Bản án kinh doanh thương mại số 04/2019/KDTM-ST ngày 01/4/2019, của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

- Căn cứ vào Điều 30, Điều 35, khoản 1 Điều 207 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào các Điều 138, 139, 140, 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Luật X năm 2014;

- Nghị Định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ về Hợp đồng xây dựng.

- Căn cứ Điều 370 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc Công ty TNHH H phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật tư Xây dựng số tiền 447.288.779đ (bốn trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm tám mươi tám nghìn bảy trăm bảy mươi chín đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án, án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 25/6/2019, Công ty TNHH H có Đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm trên.

Tại Quyết định kháng nghị số 04/2020/KN-KDTM ngày 14/8/2020, Chánh án tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị đối với Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2019/KDTM-ST ngày 01/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm, hủy toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2019/KDTM-ST ngày 01/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành

phố N, tỉnh Khánh Hòa để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm theo đúng quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Quyết định kháng nghị số 04/2020/KN-KDTM ngày 14/8/2020, Chánh án tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án đại diện Công ty H có lời khai cho rằng: Sau khi ký hợp đồng thi công cải tạo và nâng tầng khách sạn Th thì Công Ty C không trực tiếp thi công mà thuê Công ty TNHH X Mỹ thuật và thương mại Tr (gọi tắt là Công ty Tr) thi công. Do bên nhận thầu là Công ty C không thanh toán tiền sơn cho Công ty Tr dẫn đến Công ty Tr nợ tiền sơn của Công ty Xăng dầu P nên Công ty H đã thanh toán tiền sơn cho Công ty Xăng dầu P thay cho bên nhận thầu, vì vậy Công ty H yêu cầu Công ty C phải khấu trừ số tiền này.

Tại Biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, đại diện của nguyên đơn là ông Nguyễn Bá Nh đã trình bày nội dung “*Công ty CMB sẽ ký thỏa thuận với Công ty TNHH H và Công ty Xăng dầu P để quyết toán xong số tiền 316.954.774 đồng tiền sơn mà Công ty TNHH H đã trả tiền sơn cho Công ty CBM qua Công ty TNHH Xây dựng TM và TM Tr. Số tiền còn lại 130.334.226 đồng Công ty TNHH H trả cho Công ty CBM thì Công ty CBM sẽ rút yêu cầu khởi kiện*”.

Tại Công văn số 167/PLXPK-KDTH ngày 12/02/2019 của Công ty Xăng dầu P phúc đáp công văn của Tòa án nhân thành phố N cũng xác nhận Công ty Xăng dầu P cung cấp sơn cho Công ty Tr thi công khách sạn Th và đã được Công ty H thanh toán đủ số tiền mua sơn thay cho Công ty Tr.

Căn cứ vào lời khai của phía nguyên đơn, bị đơn và xác nhận của Công ty Xăng dầu P nêu trên, đáng lẽ ra khi giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố N phải đưa Công ty Tr và Công ty Xăng dầu P vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan để xác minh, làm rõ có việc Công ty Tr và Công ty Xăng dầu P tham gia vào giao dịch giữa các bên hay không và thực tế Công ty H đã thanh toán 316.954.774 đồng tiền Sơn cho Công ty Xăng dầu P hay chưa. Trường hợp có căn cứ xác định Công ty H đã thanh toán tiền Sơn cho P thì phải khấu trừ số tiền này cho Công ty H, vì Sơn đã đưa vào sử dụng tại Công trình nên Công ty H không thể khởi kiện Công ty xăng dầu P được; việc Tòa án nhân dân thành phố N nhận định Công ty H đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền mua sơn cho Công ty Tr đối với Công ty Xăng dầu P thì Công ty H có thể khởi kiện

thành vụ án khác để yêu cầu Công ty Tr thanh toán lại số tiền 316.954.774 đồng là chưa giải quyết khách quan, triệt để vụ án làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty H.

Vì vậy, Hội đồng xét xử giám đốc thẩm chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, hủy toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2019/KDTM-ST ngày 01/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa để giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định pháp luật.

Theo Công văn số 1519/CCTHADS-BC ngày 31/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Khánh Hòa thì Công ty H đã thi hành xong quyết định của Bản án số 04/2019/KDTM-ST ngày 01/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, vấn đề này sẽ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết khi thụ lý lại vụ án.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 337; khoản 3 Điều 343 và Điều 345 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2019/KDTM-ST ngày 01/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; về vụ án “*Tranh chấp hợp đồng kinh tế*” giữa nguyên đơn là Công ty Cổ phần xây lắp và vật tư X với bị đơn là Công ty TNHH H.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm lại.

Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học-TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (gửi kèm hồ sơ vụ án);
- Chi cục THADS thành phố N, tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng HCTP; Phòng GDKT -II.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Long